



MEMORANDUM OF AGREEMENT (MoA)
BIÊN BẢN GHI NHỚ THỎA THUẬN
PERJANJIAN KERJASAMA

BETWEEN
GIỮA
ANTARA

UNIVERSITAS NEGERI JAKARTA, INDONESIA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC UNIVERSITAS NEGERI JAKARTA, INDONESIA

AND
VÀ
DAN

UNIVERSITY OF MANAGEMENT AND TECHNOLOGY
HO CHI MINH CITY
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

This Memorandum of Agreement (MoA) is made and entered into this day, Wednesday, 16 April 2025,

Biên bản ghi nhớ thỏa thuận này (sau đây gọi tắt là "MoA") được lập và ký kết vào Thứ Tư, ngày 16 tháng Tư, năm 2025,

Perjanjian Kerjasama (PKS) dibuat pada hari ini, Rabu, 16 April 2025,

BY AND BETWEEN:
BỞI VÀ GIỮA:
OLEH DAN ANTARA:

UNIVERSITAS NEGERI JAKARTA (UNJ), located at Jl. Rawamangun Muka, Jakarta Timur 13220, Indonesia, hereafter referred to as the **FIRST PARTY**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC UNIVERSITAS NEGERI JAKARTA (UNJ), có trụ sở tại số Jl. Rawamangun Muka, Jakarta Timur 13220, Indonesia, sau đây gọi là **BÊN THỨ NHẤT**

UNIVERSITAS NEGERI JAKARTA (UNJ), beralamat di Jl. Rawamangun Muka, Jakarta Timur 13320, Indonesia, selanjutnya disebut sebagai pihak **KE SATU**

**AND
VÀ
DAN**

UNIVERSITY OF MANAGEMENT AND TECHNOLOGY HO CHI MINH CITY, located at 60CL Street, Cat Lai Residential Area, Cat Lai Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam, hereafter referred to as "**UMT**" or the **SECOND PARTY**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, trụ sở đặt tại Đường 60CL, Khu Đô Thị Cát Lái, Phường Cát Lái, Thành Phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam, sau đây gọi là "**UMT**" hoặc **BÊN THỨ HAI**

UNIVERSITY OF MANAGEMENT AND TECHNOLOGY HO CHI MINH CITY, beralamat di 60CL Street, Cat Lai Residential Area, Cat Lai Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam, selanjutnya disebut sebagai pihak "**UMT**" / **KE DUA**

shall hereinafter referred to collectively as "Parties" and individually as a "Party."

sau đây gọi chung là "Các Bên" và gọi riêng là "Bên."

selanjutnya kedua belah pihak disebut sebagai "**Para Pihak**" dan masing-masing sebagai "**Pihak**."

WHEREAS the parties agree to establish collaboration in the **2-week** Academic Industrial Immersion (A2I) Program for UMT Students; and

XÉT RẰNG các Bên đồng ý thiết lập hợp tác trong Chương trình Thực tập Công nghiệp - Học thuật (A2I) **2 tuần** dành cho sinh viên UMT; và

DIMANA para pihak sepakat untuk melakukan Kerjasama Program Academic Industrial Immersion (A2I) untuk mahasiswa UMT; dan

WHEREAS the parties understand that the **2-week** Academic Industrial Immersion (A2I) Program benefits UMT students by providing language-cultural knowledge and real-world working experience in industry.

XÉT RẰNG các Bên hiểu rằng Chương trình Thực tập Công nghiệp - Học thuật (A2I) **2 tuần** mang lại lợi ích cho sinh viên UMT bằng cách cung cấp kiến thức ngôn ngữ, văn hóa và trải nghiệm thực tế trong môi trường làm việc công nghiệp.

DIMANA para pihak memahami bahwa Program Academic Industrial Immersion (A2I) memberikan manfaat untuk mahasiswa UMT melalui program bahasa dan kebudayaan serta pengalaman magang di dunia industry.

NOW THEREFORE parties agree to establish the following Memorandum of Agreement (MoA) which shall lead to the signing of a Memorandum of Agreement (MoA) subsequently containing matters, but not limited to, the following:

VÌ VẬY, các Bên đồng ý thiết lập Biên bản Ghi nhớ này, sau đó sẽ tiến hành ký kết Biên bản ghi nhớ thỏa thuận (MoA) bao gồm các nội dung nhưng không giới hạn ở các điều khoản sau:

DENGAN DEMIKIAN para pihak sepakat untuk membuat Perjanjian Kerjasama (PKS) berikut ini yang akan dilanjutkan dengan penandatanganan Perjanjian Kerjasama (PKS) mencakup hal-hal berikut ini, namun tidak terbatas pada:

Article 1

Điều 1

PASAL 1

The Program

Chương trình

Program

- (1) UNJ provides a **2-week** Academic Industrial Immersion (A2I) Program for UMT students in 14 (fourteen) days including arrival and departure.

UNJ tổ chức Chương trình Thực tập Công nghiệp - Học thuật (A2I) 2 tuần dành cho sinh viên UMT trong thời gian 14 (mười bốn) ngày, bao gồm ngày đến và ngày đi.

UNJ menyediakan Program Academic Industrial Immersion (A2I) untuk mahasiswa UMT selama 14 (empat belas) hari termasuk kedatangan dan keberangkatan.

- (2) The program includes a welcoming ceremony, campus and Jakarta city tour, industrial visits, lectures, culture program, excursion, project, and report consultation and construction. The detailed program shall be agreed upon at each specific time, and any changes to the program after mutual agreement by both Parties must be approved in writing by UMT and UNJ.

Chương trình bao gồm lễ đón tiếp, tham quan trường và thành phố Jakarta, các chuyến thăm công nghiệp, bài giảng, chương trình văn hóa, dã ngoại, thực hiện dự án và tư vấn báo cáo. Nội dung chi tiết của chương trình sẽ được thống nhất vào từng thời điểm cụ thể và bất kỳ sự thay đổi nào sau khi đã thỏa thuận phải được sự chấp thuận bằng văn bản của UMT và UNJ.

Program meliputi pembukaan, tur kampus dan kota Jakarta, kunjungan ke industri, perkuliahan di kelas, program budaya, ekskursi, proyek, konsultasi dan penyusunan laporan. Program disetujui pada setiap waktu tertentu, dan jika ada perubahan program setelah perjanjian disetujui bersama oleh kedua belah pihak harus disetujui secara tertulis oleh UMT dan UNJ.

Article 2

Điều 2

Pasal 2

Facilities

Cơ sở vật chất

Fasilitas

- (1) UMT students stay at Naraya Hotel for 14 (fourteen) days with breakfast.

Sinh viên UMT lưu trú tại Khách sạn Naraya trong 14 (mười bốn) ngày, bao gồm bữa sáng.

- Mahasiswa UMT menginap di Hotel Naraya selama 14 (empat belas) hari termasuk sarapan.*
- (2) UNJ provides transportation during the program including airport shuttle service in arrival and departure time.
UNJ cung cấp phương tiện đi lại trong suốt chương trình, bao gồm dịch vụ đưa đón tại sân bay vào thời điểm đến và đi.
UNJ menyediakan transportasi selama program berlangsung termasuk layanan antar-jemput bandara pada saat kedatangan dan keberangkatan.
- (3) 3 (three) meals and mineral water per day at mealtimes.
3 (ba) bữa ăn chính và nước khoáng mỗi ngày vào các giờ ăn.
3 (tiga) kali makan dan air mineral per hari pada waktu makan.
- (4) UNJ provides UMT students with buddies.
UNJ cung cấp sinh viên (buddy) để hỗ trợ sinh viên UMT.
UNJ menyediakan pendamping untuk mahasiswanya UMT.
- (5) Tickets and program material.
Vé tham quan và tài liệu chương trình.
Tiket dan bahan kegiatan
- (6) Other possible facilities as requested by UMT during the participation in the Program which has been approved in writing by UNJ. If there are any additional costs arising from the requested facilities, written approval from UMT must be obtained and then UMT should bear the costs.
Các cơ sở vật chất có thể khác theo yêu cầu của UMT trong quá trình tham gia Chương trình đã được UNJ chấp thuận bằng văn bản. Nếu có bất kỳ chi phí bổ sung nào phát sinh từ cơ sở vật chất được yêu cầu thì phải được sự chấp thuận bằng văn bản của UMT và UMT sẽ chịu chi phí đó.
Fasilitas lain yang mungkin diminta oleh UMT selama mengikuti Program yang telah disetujui secara tertulis oleh UNJ. Jika ada biaya tambahan yang timbul dari fasilitas yang diminta, maka UMT wajib menanggung biaya tersebut.

Article 3 **Điều 3** **Pasal 3**

Finance

Các thỏa thuận tài chính

Keuangan

- (1) Parties concerned shall specify the financial of the program fees. UMT covers the amount of USD 610/student included Good and Service Tax (GST).
Các Bên liên quan sẽ xác định rõ chi phí chương trình. UMT chịu trách nhiệm thanh toán mức phí USD 610/sinh viên (bao gồm thuế hàng hóa và dịch vụ).
Para Pihak menentukan biaya program. UMT menanggung biaya sebesar USD 610/mahasiswa termasuk Pajak Barang dan Jasa.
- a. The fee includes facilities specified in Article 2.
Mức phí bao gồm các cơ sở vật chất được quy định tại Điều 2.
Biaya program sudah termasuk fasilitas yang ditentukan dalam Pasal 2.
- b. The fee does not include flight costs, travel insurance, and personal expenses.
Mức phí không bao gồm chi phí vé máy bay, bảo hiểm du lịch và các chi phí cá nhân khác.
Biaya tidak termasuk biaya penerbangan, asuransi perjalanan, dan pengeluaran pribadi.

- c. The fee is fixed for the 2-week Academic Industrial Immersion (A2I) Program in 2025.
Mức phí này cố định cho Chương trình Thực tập Công nghiệp - Học thuật (A2I) kéo dài 2 tuần trong năm 2025.
Biaya yang telah ditentukan berlaku untuk Program Academic Industrial Immersion (A2I) selama 2 minggu pada tahun 2025.
- d. For the program in 2026 and 2027, the fee is subject to change, depending on any adjustments in schedule and/or price changes. The aforementioned adjustments shall be agreed upon by both parties by Annex or Annexes attached to this MoA before the implementation of the program in the respective year.
Đối với chương trình năm 2026 và 2027, mức phí có thể thay đổi tùy thuộc vào sự điều chỉnh lịch trình và/hoặc biến động giá. Các điều chỉnh này sẽ được các Bên thống nhất thông qua Phụ lục đính kèm MoA này trước khi triển khai chương trình vào các năm tương ứng.
Biaya program tahun 2026 dan 2027 dapat berubah, tergantung pada penyesuaian jadwal dan/atau perubahan harga pasar. Penyesuaian tersebut harus disetujui oleh kedua belah pihak melalui Lampiran pada Nota Kesepahaman ini sebelum pelaksanaan program pada tahun berjalan.
- e. The actual number of UMT students participating will be communicated by UMT to UNJ prior to the start of the Program, 3 (three) weeks in advance and no later than 2 (two) days of payment transfer according to paragraph (3) of this Article.
Số lượng sinh viên UMT thực tế tham gia sẽ được UMT thông báo cho UNJ trước khi Chương trình bắt đầu, trước 3 (ba) tuần và chậm nhất là 2 (hai) ngày trước chuyển khoản thanh toán theo khoản (3) của Điều này.
Jumlah mahasiswa yang mengikuti program akan dikomunikasikan oleh UMT kepada UNJ sebelum program dilaksanakan, 3 (tiga) minggu atau paling tidak 2 hari sebelum pembayaran sesuai ayat (3) di Pasal ini.
- (2) UNJ shall provide one free seat for a UMT lecturer for a specified number of students (the specific number shall be indicated in the Annex for each year). UNJ shall be responsible for covering all expenses for this lecturer, including but not limited to accommodation, meals, transportation, and any other costs incurred as part of the lecturer's participation in the Program according to the schedule..
UNJ cung cấp miễn phí một suất cho một giảng viên của UMT trên mỗi số lượng sinh viên nhất định (số lượng này sẽ được thêm vào Phụ lục cho từng năm). UNJ sẽ chịu trách nhiệm chi trả tất cả các chi phí cho giảng viên này, bao gồm nhưng không giới hạn bởi khách sạn, ăn uống, phương tiện đi lại và các chi phí phát sinh khác theo lịch trình của chương trình. UNJ akan menyediakan satu kursi gratis bagi dosen UMT untuk sejumlah mahasiswa tertentu (jumlah spesifik akan dicantumkan dalam Lampiran untuk setiap tahun). UNJ akan bertanggung jawab untuk menanggung semua biaya dosen ini, termasuk namun tidak terbatas pada akomodasi, makanan, transportasi, dan biaya lain yang dikeluarkan sebagai bagian dari keikutsertaan dosen dalam Program sesuai dengan jadwal.
- (3) UMT shall transfer the program fee at a maximum of 3 (three) weeks before the program starts to UNJ's virtual account:
Theo yêu cầu thanh toán và bảng dự toán của UNJ, UMT sẽ chuyển khoản thanh toán phí chương trình tối đa 3 (ba) tuần trước khi chương trình bắt đầu vào tài khoản ảo của UNJ:

ACCOUNT NAME / TÊN TÀI KHOẢN/ NAMA REKENING:

ACCOUNT NUMBER / SỐ TÀI KHOẢN/ NOMOR REKENING:

BANK NAME / TÊN NGÂN HÀNG/ NAMA BANK:

SWIFT/BIC CODE/ MÃ SWIFT/BIC/ KODE SWIFT:

ADDRESS / ĐỊA CHỈ/ ALAMAT: Jalan Pemuda No 708-709, Pulo gadung, Jakarta Timur 13220

(4) Payment documents included:

Chứng từ thanh toán gồm:

Dokumen Pembayaran meliputi:

- UNJ's payment request and budget breakout (minimum of 4 (four) weeks before the program starts)

Yêu cầu thanh toán và phân bổ ngân sách từ UNJ (tối thiểu 4 (bốn) tuần trước khi chương trình bắt đầu).

Permintaan pembayaran dan rincian anggaran dari UNJ dikirimkan kepada UNT (minimal 4 (empat) minggu sebelum program dimulai)

- Invoice

Hóa đơn

Faktur

- UNJ's Invitation Letter included Namelist of UMT students in program

Thư mời của UNJ bao gồm danh sách sinh viên UMT tham gia chương trình.

Surat Undangan dari UNJ yang mencantumkan nama mahasiswa UMT yang mengikuti program.

(5) UMT should handle students' return flight tickets and travel insurance.

UMT sẽ tự chịu trách nhiệm mua vé máy bay khứ hồi và bảo hiểm du lịch cho sinh viên.

UMT harus menyediakan tiket pesawat pulang pergi dan asuransi perjalanan mahasiswa.

(6) If, during the implementation of the Program, UNJ fails to provide one or more facilities as committed in Article 2 or fails to fulfill part or all of the schedule as stated in Article 1, UNJ shall be obliged to refund a commensurate amount paid by UMT. UNJ must fulfill this payment obligation within 1 (one) month upon receiving UMT's notification.

Nếu trong quá trình triển khai chương trình, UNJ không cung cấp đầy đủ hoặc không đảm bảo cơ sở vật chất như cam kết tại Điều 2 hoặc không thực hiện đúng hoặc một phần nội dung chương trình theo Điều 1, UNJ phải hoàn trả một phần tương ứng số tiền đã nhận từ UMT. UNJ phải hoàn tất nghĩa vụ thanh toán này trong vòng 1 (một) tháng làm việc sau khi nhận được thông báo của UMT.

Apabila pada saat pelaksanaan Program, UNJ tidak dapat memenuhi salah satu atau seluruh fasilitas yang diperjanjikan dalam Pasal 2 atau tidak memenuhi sebagian atau seluruh jadwal sebagaimana yang ditetapkan dalam Pasal 1, UNJ wajib mengembalikan sejumlah uang yang telah dibayarkan oleh UMT. UNJ wajib memenuhi kewajiban pembayaran tersebut dalam waktu 1 (satu) bulan sejak menerima pemberitahuan dari UMT.

(7) The financial agreements are mutually agreed by both parties.

Các thỏa thuận tài chính này được cả hai bên nhất trí và thống nhất.

Perjanjian keuangan harus disetujui bersama oleh kedua belah pihak.

Article 4
Điều 4
Pasal 4

Confidentiality

Bảo mật

Kerahasiaan

- (1) Each Party shall undertake to observe the confidentiality and secrecy of documents, information, and other data received from or supplied to, the other Party during the period of the implementation of this Memorandum of Agreement or any other agreements made under this Memorandum of Agreement in addition to information that:

Mỗi Bên cam kết giữ bí mật và bảo mật các tài liệu, thông tin và dữ liệu nhận được từ hoặc cung cấp cho Bên kia trong thời gian thực hiện Biên bản Ghi nhớ này hoặc bất kỳ thỏa thuận nào khác được ký kết theo MoA này, ngoại trừ các trường hợp sau:

Masing-masing Pihak wajib menjaga kerahasiaan dokumen, informasi, dan data lain yang diterima dari atau diberikan kepada Pihak lain selama masa pelaksanaan Nota Kesepahaman ini atau perjanjian lain yang dibuat berdasarkan Nota Kesepahaman ini yang menginformasikan:

- a. Disclosure is required by law or required by a competent authority. In this case, the disclosing Party must notify the other Party in writing in advance;

Việc tiết lộ được yêu cầu theo quy định pháp luật hoặc bởi cơ quan có thẩm quyền.

Trong trường hợp này, Bên tiết lộ phải thông báo trước bằng văn bản cho Bên kia;

Penyampaian informasi diwajibkan oleh undang-undang atau diwajibkan oleh otoritas yang berwenang. Dalam hal ini, Pihak yang menyampaikan harus memberitahukan Pihak lainnya secara tertulis terlebih dahulu;

- b. Is reasonably required to disclose to a party's professional advisors for use in connection with the Scope of Cooperation in this MoA;

Việc tiết lộ cần thiết cho các cố vấn chuyên môn của một Bên để phục vụ cho phạm vi hợp tác trong MoA này;

Permintaan yang dianggap wajar yang disampaikan kepada penasihat profesional salah satu pihak untuk digunakan sehubungan dengan Ruang Lingkup Kerjasama dalam PKS ini;

- c. Make public or become publicly available, not because of a breach of the confidentiality agreement under this MoA.

Thông tin đã công khai hoặc trở nên công khai không phải do vi phạm điều khoản bảo mật trong MoA này.

Diketahui oleh publik atau untuk publikasi, bukan karena pelanggaran perjanjian kerahasiaan berdasarkan MoA ini

- (2) For purposes of paragraph 1 above, including but not limited to documents, information and data include students' personal information, any information that the Party it knows, obtains from the other Party as a result of negotiating, entering into or performing this MoA.

Các tài liệu, thông tin và dữ liệu cần bảo mật theo khoản 1 bao gồm nhưng không giới hạn bởi thông tin cá nhân của sinh viên, bất kỳ thông tin nào mà Bên này biết hoặc nhận được từ Bên kia trong quá trình đàm phán, ký kết hoặc thực hiện MoA này.

Untuk tujuan ayat 1 di atas, termasuk namun tidak terbatas pada dokumen, informasi dan data termasuk informasi pribadi mahasiswa, informasi apa pun yang diketahui Pihak

tersebut, diperoleh dari Pihak lain sebagai hasil dari negosiasi, penandatanganan atau pelaksanaan PKS ini.

Article 5
Điều 5
Pasal 5

Duration and Termination

Hiệu lực và chấm dứt

Durasi dan Perhentian PKS

- (1) This Memorandum of Agreement (MoA) shall be effective upon the date signed by the appropriate representatives of both institutions and shall be valid for a period of 3 (three) years, unless otherwise agreed by the Parties.

Biên bản Ghi nhớ này có hiệu lực từ ngày ký bởi đại diện hợp pháp của hai bên và có giá trị trong thời hạn 3 (ba) năm, trừ khi có thỏa thuận khác của các Bên.

Perjanjian Kerja Sama (PKS) ini mulai berlaku sejak tanggal ditandatangani oleh masing-masing pihak dan berlaku selama 3 (tiga) tahun, kecuali disepakati untuk dihentikan oleh Para Pihak.

- (2) Either Party may terminate this Memorandum of Agreement (MoA) at any time by giving 30 (thirty) days prior written notice to the other Party, except in cases where the Program is already in progress, termination shall not be permitted until the Program is fully completed.

Mỗi Bên có quyền chấm dứt Biên bản Ghi nhớ này bất kỳ lúc nào bằng cách thông báo trước bằng văn bản ít nhất 30 (ba mươi) ngày cho Bên kia, trừ khi chương trình đang trong quá trình thực hiện, việc chấm dứt chỉ có thể thực hiện khi chương trình hoàn tất.

Masing-masing Pihak dapat mengakhiri Perjanjian Kerja Sama (PKS) ini setiap saat dengan memberikan pemberitahuan tertulis 30 (tiga puluh) hari sebelumnya kepada Pihak lainnya, kecuali pada Program sudah berjalan, pengakhiran tidak diperkenankan sampai Program tersebut selesai.

- (3) Termination of this Memorandum of Agreement (MoA) shall not affect any other commitment or arrangement made before termination.

Việc chấm dứt Biên bản Ghi nhớ này không ảnh hưởng đến bất kỳ cam kết hay thỏa thuận nào đã thực hiện trước thời điểm chấm dứt.

Pengakhiran Perjanjian Kerja Sama (PKS) ini tidak mempengaruhi komitmen yang telah dibuat sebelumnya

Article 6
Điều 6
Pasal 6

General Terms

Các điều khoản chung

Ketentuan Umum

- (1) Each Party undertakes that the representative signing this MoA of each Party has full authority to represent and enter into.

Mỗi Bên cam kết rằng người đại diện ký MoA này có đủ thẩm quyền để đại diện và tham gia ký kết.

Perwakilan dari masing-masing Pihak yang menandatangani PKS ini mempunyai kewenangan penuh untuk mewakili institusinya.

- (2) This Memorandum of Agreement and matters arising therefrom shall be governed by and construed in accordance with the law. Any dispute arising out of or in connection with this Memorandum of Agreement shall be resolved amicably through negotiations. If negotiations fail, it shall be submitted to arbitration at the Singapore International Arbitration Centre under the SIAC Rules.

Biên bản ghi nhớ thỏa thuận này và các vấn đề phát sinh từ đó sẽ được điều chỉnh và diễn giải theo luật pháp. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Biên bản ghi nhớ này sẽ được giải quyết một cách thân thiện thông qua đàm phán. Nếu đàm phán không thành công sẽ đưa ra Trung tâm trọng tài quốc tế Singapore theo quy tắc SIAC.

Nota Kesepahaman ini dan hal-hal yang timbul darinya akan diatur dan ditafsirkan sesuai dengan hukum. Setiap perselisihan yang timbul dari atau terkait dengan Nota Kesepahaman ini akan diselesaikan secara damai melalui perundingan. Jika perundingan gagal, maka akan diajukan ke arbitrase di Pusat Arbitrase Internasional Singapura berdasarkan Peraturan SIAC.

- (3) This MoA represents the goodwill of the Parties to conduct cooperation according to the intended purpose and scope, but is not legally binding and does not create a legal obligation on either of the Parties (except for the confidentiality clause). The Parties' obligations shall only take effect once they have reached a complete agreement on the details of a specific Program at a designated time.

MoA này thể hiện thiện chí hợp tác của các Bên nhưng không có giá trị pháp lý ràng buộc, trừ điều khoản bảo mật. Nghĩa vụ của các Bên chỉ có hiệu lực khi đã đạt được thỏa thuận cụ thể cho từng chương trình vào thời điểm nhất định.

PKS ini merupakan bentuk itikad baik Para Pihak untuk melaksanakan kerja sama sesuai dengan tujuan dan ruang lingkup yang telah disepakati, namun tidak mengikat secara hukum dan tidak menimbulkan kewajiban hukum bagi salah satu Pihak (kecuali untuk pasal kerahasiaan). Kewajiban Para Pihak hanya akan berlaku setelah mereka mencapai kesepakatan Program yang akan dilakukan.

- (4) Contact: Unless otherwise notified by the legal representatives of each Party, the addresses and contact persons of the Parties for matters relating to this MoA are designated as follows:

Thông tin liên hệ: Trừ khi có thông báo khác từ đại diện hợp pháp của mỗi Bên, địa chỉ và người liên hệ cho các vấn đề liên quan đến MoA này như sau:

Kontak: Kecuali jika diberitahukan sebaliknya oleh perwakilan hukum masing-masing Pihak, alamat dan narahubung Para Pihak untuk hal-hal yang berkaitan dengan MoA ini ditetapkan sebagai berikut:

UMT: Ngo Minh Hung, Ph.D, Director of External Relations and Scientific Research Management Department

UNJ: Dr. Mutia Delina, Manager for International Affairs, Office of Vice Rector for Cooperation and Business

- (5) This MOA is made into 04 (three) copies with equal validity, each Party keeps 02 (two) copies.

Biên bản ghi nhớ thỏa thuận này được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản.

Nota Kesepahaman ini dibuat rangkap 04 (empat) dengan kekuatan yang sama, masing-masing Pihak menyimpan 02 (dua) rangkap.

SIGNED by/ Ký tên/ditanda tangani oleh
For and on behalf of/ Đại diện/atas nama
UNIVERSITAS NEGERI JAKARTA

SIGNED by/ Ký tên/ditanda tangani oleh
For and on behalf of/ Đại diện/atas nama
**UNIVERSITY OF MANAGEMENT AND
TECHNOLOGY HO CHI MINH CITY**

Annex A / *Phụ lục A/ Lampiran A*

Timeline for the 2025 Academic-Industrial Immersion (A2I) Program
 Thời gian biểu cho Chương trình Học thuật-Công nghiệp (A2I) 2025
Jadwal Program Academic-Industrial Immersion (A2I) tahun 2025

Monday/ <i>Thứ Hai/</i> <i>Senin</i>	Tuesday/ <i>Thứ Ba/</i> <i>Selasa</i>	Wednesday/ <i>Thứ Tư/</i> <i>Rabu</i>	Thursday/ <i>Thứ Năm/</i> <i>Kamis</i>	Friday/ <i>Thứ Sáu/</i> <i>Jum'at</i>	Saturday/ <i>Thứ Bảy/</i> <i>Sabtu</i>	Sunday/ <i>Chủ Nhật/</i> <i>Minggu</i>
DAY 1/ NGÀY 1/ <i>Hari ke 1</i>	DAY 2/ NGÀY 2/ <i>Hari ke 2</i>	DAY 3/ NGÀY 3/ <i>Hari ke 3</i>	DAY 4/ NGÀY 4/ <i>Hari ke 4</i>	DAY 5/ NGÀY 5/ <i>Hari ke 5</i>	DAY 6/ NGÀY 6/ <i>Hari ke 6</i>	DAY 7/ NGÀY 7/ <i>Hari ke 7</i>
9 June	10 June	11 June	12 June	13 June	14 June	15 June
Airport Pickup Hotel Checkin	Welcoming Ceremony, Campus Tour Lecture series 1: Intercultural Communication Lecture series 2: Social Media Marketing	City and Culture Tour Local Market Shopping	Cultural Exchange: Performance and Dancing	Industrial Activity: Indosat	Free Time	Free Time
DAY 8/ NGÀY 8/ <i>Hari ke 8</i>	DAY 9/ NGÀY 9/ <i>Hari ke 9</i>	DAY 10/ NGÀY 10/ <i>Hari ke 10</i>	DAY 11/ NGÀY 11/ <i>Hari ke 11</i>	DAY 12/ NGÀY 12/ <i>Hari ke 12</i>	DAY 13/ NGÀY 13/ <i>Hari ke 13</i>	DAY 14/ NGÀY 14/ <i>Hari ke 14</i>
16 June	17 June	18 June	19 June	20 June	21 June	22 June
Industrial Activity: RRI (SLN/ Siaran Luar Negeri)	Industrial Activity: No Limit	Consultation Group Work	Presentation Preparation	Presentation Exhibition Certificate Awarding Ceremony	Airport Transfer	/

Annex B/ Phụ lục B/ Lampiran B

The number of students for which UNJ shall provide one free seat for a UMT lecturer in June 2025
Số lượng sinh viên mà UNJ sẽ cung cấp một suất miễn phí cho một giảng viên UMT vào tháng 6 năm 2025
Jumlah mahasiswa yang mendapatkan jatah satu kursi dosen UMT gratis dari UNJ pada bulan Juni 2025

For the 2-week Academic–Industrial Immersion (A2I) program in June 2025 (from 9 June to 21 June), UNJ shall provide one free seat for every 30 UMT students.

Đối với chương trình Thực tập Công nghiệp - Học thuật (A2I) 2 tuần vào tháng 6 năm 2025 (từ ngày 9/6 – 21/6), UNJ sẽ cung cấp miễn phí một suất cho một giảng viên của UMT trên mỗi 30 sinh viên.

Untuk program Academic - Industrial Immersion (A2I) selama 2 minggu pada bulan Juni 2025 (dari 9 Juni hingga 21 Juni), UNJ akan menyediakan satu kursi gratis untuk setiap 30 mahasiswa UMT.